

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1366/CTHADS-NV

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 21 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật THADS (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 5380/BTP-TCTHADS ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi), Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã triển khai toàn bộ nội dung Công văn số 5380/BTP-TCTHADS đến toàn thể công chức, người làm công tác Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) và tổng hợp kết quả góp ý, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ý kiến như sau:

1. Về việc góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi)

Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) phù hợp với quy định tại Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và phù hợp với các mẫu quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ).

2. Về nội dung hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi)

Qua nghiên cứu hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi), Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thống nhất với nội dung và không có ý kiến góp ý gì thêm.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu báo cáo Bộ Tư pháp biết, tổng hợp./.

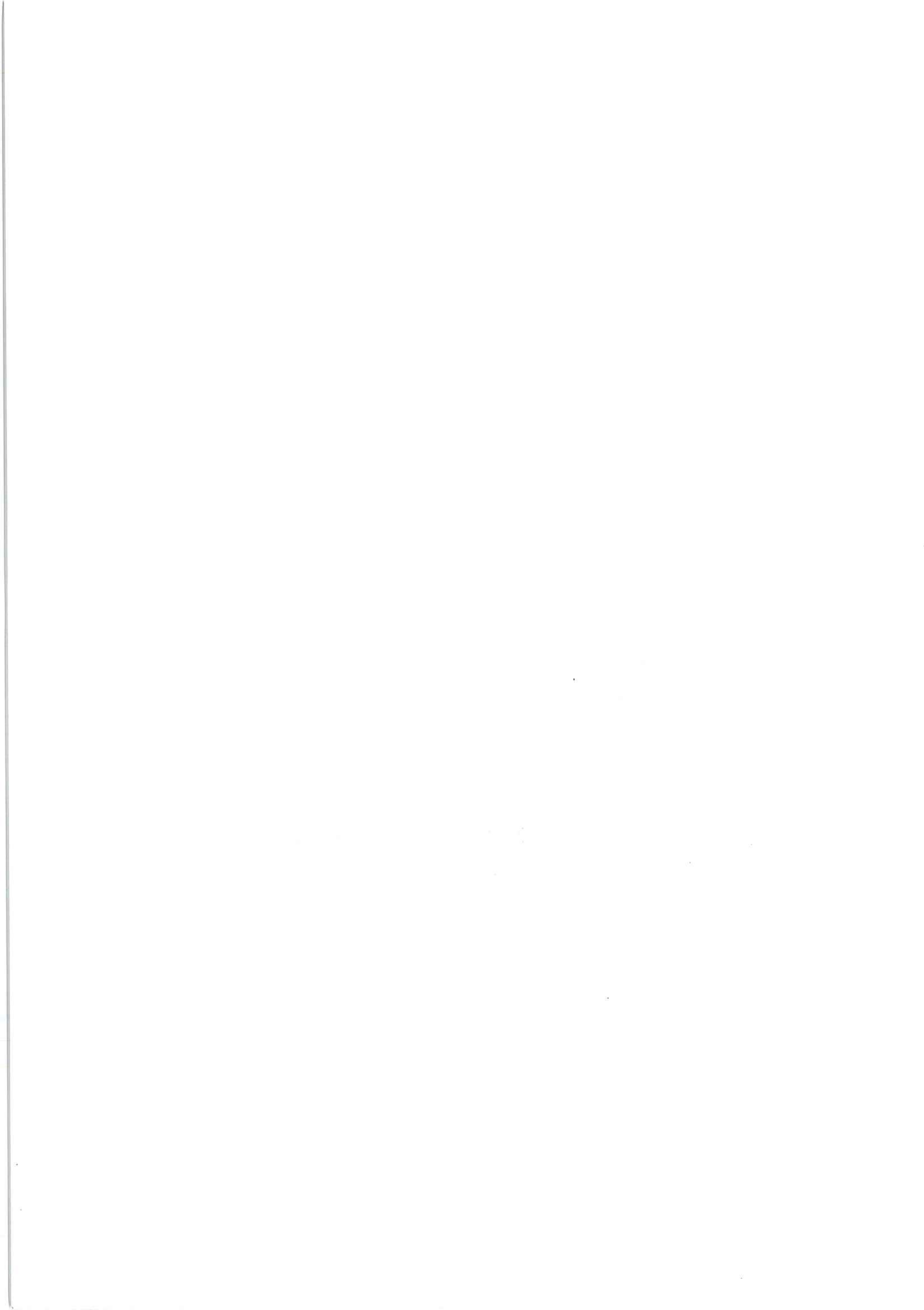
Nơi nhận

- Như trên;
- Tổng cục THADS (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Lại Anh Thắng



TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH BẠC LIÊU

Số: 1294 /CTHADS-VP

Bạc Liêu, ngày 20 tháng 11 năm 2023

Về việc tham gia ý kiến góp ý
hồ sơ đề nghị xây dựng Luật
Thi hành án dân sự (sửa đổi)

Kính gửi: Tổng cục Thi hành án dân sự

Thực hiện Công văn số 5380/BTP-TCTHADS ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi), Cục Thi hành án dân sự tỉnh đã triển khai đến các cơ quan Thi hành án dân sự của tỉnh để nghiên cứu góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi).

Qua nghiên cứu, tổng hợp, Cục Thi hành án dân sự tỉnh thống nhất với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi); các dự thảo văn bản Tờ trình, Báo cáo tổng kết, Phụ lục vướng mắc của các điều luật, Báo cáo đánh giá tác động chính sách, Dự kiến đề cương đều rõ ràng, dễ hiểu, bố cục hợp lý. Về cơ bản đã phản ánh và tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong công tác thi hành án dân sự thời gian qua. Tuy nhiên, xin góp thêm một số ý như sau:

1. Bỏ 01 chữ “hợp” tại dòng thứ 7 từ trên xuống của Dự thảo Tờ trình.
2. Bổ sung vào phụ lục rà soát tồn tại hạn chế trong các quy định của Luật Thi hành án dân sự về:

- Việc xử lý tài sản của người khác có trên đất của người phải thi hành án (theo quy định tại Điều 113 Luật Thi hành án dân sự hiện hành), khi xử lý cùng với quyền sử dụng đất của người phải thi hành án thì chưa quy định rõ có được quyền định giá, giảm giá, đấu giá như tài sản của người phải thi hành án.

- Các khoản chi phí xác minh điều kiện thi hành án, hiện tại theo điểm b khoản 3 Điều 73 Luật Thi hành án dân sự thì chi phí xác minh điều kiện thi hành án được hiểu đó là một khoản là chi phí cưỡng chế thi hành án. Trong khi, việc xác minh điều kiện thi hành án được thực hiện khi chưa áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án và cả khi đã áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án.

- Cần nêu cụ thể hơn về trách nhiệm phối hợp của các cơ quan hữu quan (quy trình, thời hạn, trách nhiệm pháp lý khi chậm, thực hiện không đúng hoặc không thực hiện phối hợp trong thi hành án dân sự theo quy định).

Cục Thi hành án dân sự tỉnh xin báo cáo kết quả nghiên cứu, góp ý vào hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) để Tổng cục Thi hành án dân sự xem xét, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (b/c);
- Mail: vtnv1tha@moj.gov.vn;
- Lưu VT.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lưu Tân Công

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3397/CTHADS-VP
V/v góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật THADS (sửa đổi)

Bắc Giang, ngày 20 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Tổng cục Thi hành án dân sự

Thực hiện Công văn số 5380/BTP-TCTHADS ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Bộ Tư pháp về việc góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi). Qua nghiên cứu dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi), Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang nhất trí với dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi).

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang báo cáo Tổng cục Thi hành án dân sự tổng hợp. /

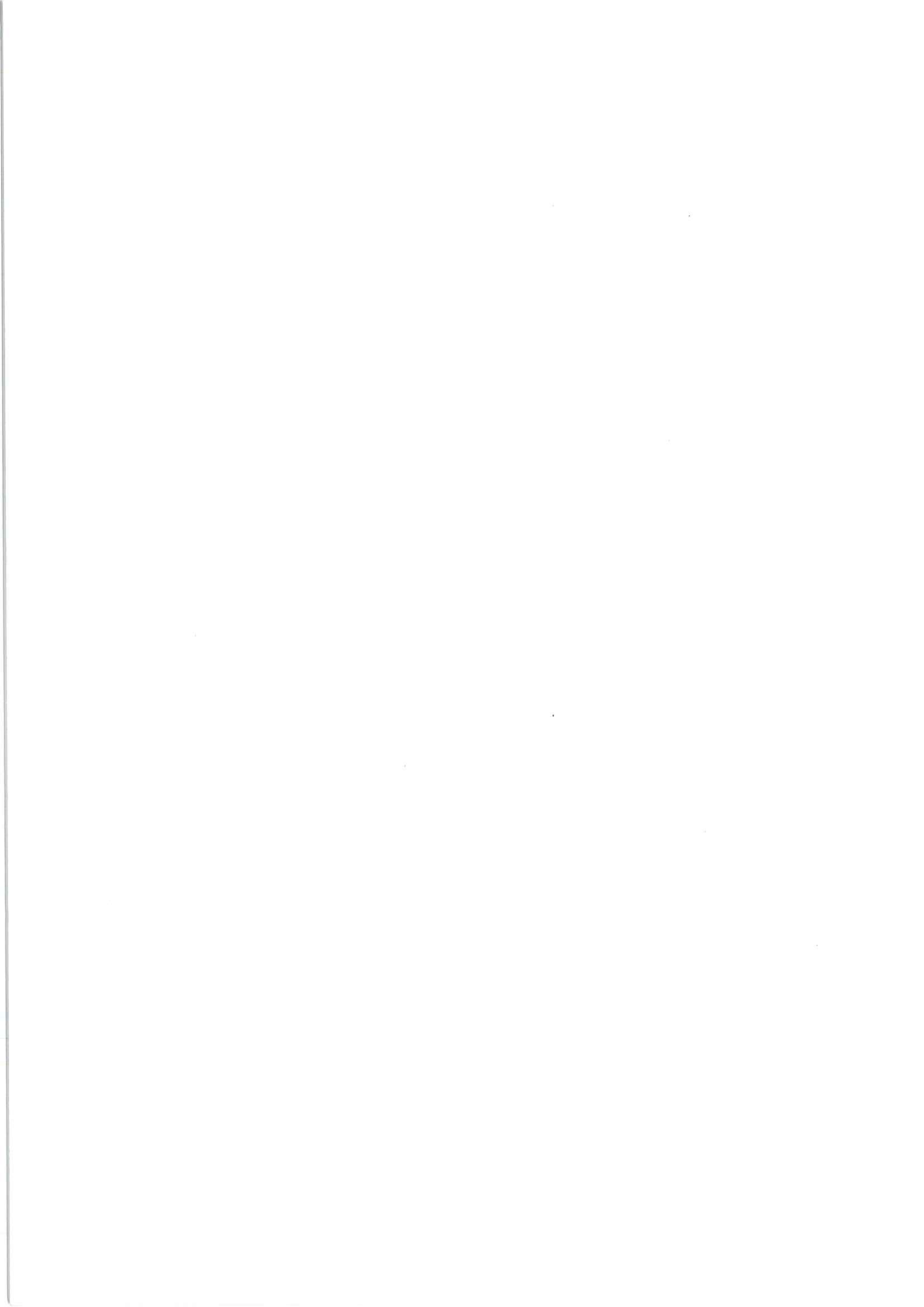
Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- vtnvltha@moj.gov.vn;
- Lưu: VT, VPP.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Giáp Văn Bền



Số: 2183/CV-CTHADS
V/v lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị
xây dựng Luật THADS (sửa đổi).

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Tổng cục Thi hành án dân sự

Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh Bắc Ninh nhận được Công văn số 5380/BTP-TCTHADS ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp đề nghị nghiên cứu, góp ý đối với đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi).

Ngay sau khi nhận được công văn, Cục THADS tỉnh Bắc Ninh đã triển khai đến các phòng chuyên môn thuộc Cục, các Chi cục THADS trực thuộc để tham gia đóng góp ý đối với nội dung dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi) gồm:

- (1) Tờ trình đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi);
- (2) Báo cáo tổng kết 14 năm thi hành Luật THADS;
- (3) Phụ lục kết quả rà soát tồn tại, hạn chế trong các quy định của Luật THADS;
- (4) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách Luật THADS (sửa đổi);
- (5) Dự kiến đề cương chi tiết Luật THADS (sửa đổi).

Sau khi nghiên cứu và tổng hợp kết quả ý kiến của các cơ quan, đơn vị, Cục THADS tỉnh Bắc Ninh nhận thấy nội dung các dự thảo nêu trên đã phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Cục THADS tỉnh Bắc Ninh nhất trí với dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi).

Trên đây là ý kiến của Cục THADS tỉnh Bắc Ninh góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi), xin gửi Tổng Cục Thi hành án dân sự để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng (để biết);
- Lưu VT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Vũ Hồng Thắng

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1718 /BC-CTHADS

Bến Tre, ngày 20 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO
Góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi)

Kính gửi: Tổng cục Thi hành án dân sự.

Thực hiện Văn bản số 5380/BTP- TCTHADS ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi). Cục THADS tỉnh Bến Tre đã chuyển hồ sơ đề nghị xây dựng Luật gồm các dự thảo như: (1) Tờ trình; (2) Báo cáo tổng kết; (3) Phụ lục vướng mắc của các điều luật; (4) Báo cáo đánh giá tác động chính sách; (5) Dự kiến đề cương đến các Phòng chuyên môn thuộc Cục THADS tỉnh và Chi cục THADS các huyện, thành phố trực thuộc để lấy ý kiến góp ý.

Qua nghiên cứu và lấy ý kiến các đơn vị có liên quan, Cục THADS tỉnh Bến Tre thống nhất toàn bộ hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi) do Bộ Tư pháp dự thảo và không có ý kiến góp ý. Cục THADS tỉnh Bến Tre báo cáo Tổng cục Thi hành án dân sự theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên (báo cáo);
- Cục trưởng (báo cáo);
- Lưu: VT, Phòng NV, (Camb).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Văn Liêm

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2584/CTHADS-VP

Bình Dương, ngày 20 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật
THADS (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 5380 /BTP-TCTHADS ngày 06/11/2023 Bộ Tư pháp về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi), Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương có ý kiến như sau:

Qua nghiên cứu, cán bộ công chức của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương nhận thấy dự thảo đã đầy đủ nội dung, không có góp ý gì thêm.

Trên đây là ý kiến của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi), Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương kính báo cáo Bộ Tư pháp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Người ký: Nguyễn
Văn Lâm
Email:
lamnv.bdg@moj.gov
.vn
Cơ quan: TỔNG
CỤC THI HÀNH
ÁN DÂN SỰ, BỘ
TƯ PHÁP
Thời gian ký:
21.11.2023 15:20:52
+07:00

Nguyễn Văn Lâm



Số: /CTHADS-NV

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

V/v góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi)

Kính gửi: Tổng cục Thi hành án dân sự.

Thực hiện Công văn số 5380/BTP-TCTHADS ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi), Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định đã triển khai và lấy ý kiến góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi).

Qua nghiên cứu, rà soát, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định nhận thấy các dự thảo đã đánh giá đầy đủ các mặt công tác, các hạn chế cần được sửa đổi, bổ sung để phù hợp thực tiễn công tác thi hành án; văn phong súc tích. Vì vậy, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định thống nhất toàn bộ các tài liệu hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi) của Bộ Tư pháp.

Trên đây là kết quả lấy ý kiến góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi) của Bộ Tư pháp của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định, kính báo cáo Tổng cục Thi hành án dân sự biết, theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (báo cáo);
- Phòng NV&TCTHADS;
- Lưu: VT.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Hồng Vinh



TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 123 /CTHADS-NV
V/v ý kiến góp ý hồ sơ xây dựng
Luật THADS (sửa đổi)


Bình Phước, ngày 11 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Tổng cục Thi hành án dân sự

Thực hiện Công văn số 5380/BTP-TCTHADS ngày 06/11/2023 của Bộ tư pháp về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật thi hành án dân sự (sửa đổi), Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước đã tiến hành triển khai cho các Phòng chuyên môn thuộc Cục và Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thị xã, thành phố để quán triệt đến toàn thể cán bộ công chức và các Chấp hành viên trong đơn vị về việc lấy ý kiến đóng góp hồ sơ đề nghị xây dựng Luật thi hành án dân sự (sửa đổi), kết quả đóng góp ý kiến như sau:

Sau khi nghiên cứu Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước hoàn toàn thống nhất với các nội dung hồ sơ đề nghị xây dựng Luật thi hành án dân sự (sửa đổi) gồm: (1) Tờ trình; (2) Báo cáo tổng kết; (3) Phụ lục vướng mắc của các điều luật; (4) Báo cáo đánh giá tác động chính sách; (5) Dự kiến đề cương.

Trên đây là Tổng hợp ý kiến đóng góp các nội dung hồ sơ đề nghị xây dựng Luật thi hành án dân sự (sửa đổi) của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước./.

Nơi nhận: 
- Như trên (để b/c);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, NV.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Phạm Anh Ngọc



Người ký: Cục thi hành án dân sự tỉnh
Bình Thuận
Email: binhthuan@moj.gov.vn
Cơ quan: Bộ Tư pháp
Thời gian ký: 23.11.2023 10:07:45 +07:00

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.
TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 933./CTHADS-NV
V/v góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật THADS (sửa đổi)

Bình Thuận, ngày 23 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Tổng cục Thi hành án dân sự

Thực hiện Công văn số 5380/BTP-TCTHADS, ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi).

Sau khi triển khai, nghiên cứu, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận nhận thấy hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi) đã được xây dựng hoàn chỉnh và đảm bảo theo yêu cầu. Vì vậy, thống nhất với hồ sơ đề nghị sửa đổi Luật THADS do Bộ Tư pháp xây dựng và không ý kiến đóng góp gì thêm.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận báo cáo để Tổng cục THADS tổng hợp, báo cáo theo quy định. /*18*

Nơi nhận:

- Như trên (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các phó Cục trưởng (để biết);
- Lưu: VT; PNV.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Võ Duy Giáp



TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH CAO BẰNG

Số: 1771/CTHADS-NV&TCTHA

Cao Bằng, ngày 20 tháng 11 năm 2023

V/v lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật THADS (sửa đổi)

Kính gửi: Tổng Cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp.

Thực hiện Công văn số 5380/BTP-TCTHADS ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi), ngày 14/11/2023 Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh Cao Bằng đã có Công văn số 1771/CTHADS-NV&TCTHA yêu cầu các phòng chuyên môn thuộc Cục, Chi cục THADS các huyện, thành phố triển khai tới toàn thể công chức đơn vị toàn bộ nội dung dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) gồm: (i) Tờ trình, (ii) Báo cáo tổng kết, (iii) Phụ lục vướng mắc của các điều luật, (iv) Báo cáo đánh giá tác động chính sách, (v) Dự kiến đề cương và thực hiện việc góp ý đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi).

Sau khi nghiên cứu, thảo luận, các cơ quan THADS tỉnh Cao Bằng cơ bản nhất trí với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi), đồng thời có một số nội dung góp ý như sau:

1. Về dự thảo Tờ trình:

1.1. Tại Phần II, điểm 2 Cơ sở thực tiễn (trang 11) có nội dung:

" - Một số trình tự, thủ tục quy định thời hạn quá dài như: thời hạn cho chủ sở hữu chung được ưu tiên mua phần tài sản của người phải thi hành án; quy định giảm giá để bán tài sản đến khi giá trị bằng hoặc thấp hơn chi phí cưỡng chế; trình tự thủ tục xử lý khi hoàn trả tiền, tài sản đang sự không đến nhận; thủ tục miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án ... " đề nghị bỏ nội dung này vì đã được nêu tại trang 10 (gạch đầu dòng thứ 6).

1.2 Tại Chính sách 4. Hoàn thiện trình tự, thủ tục THADS, phần "4.3 Giải pháp thực hiện chính sách và lý do lựa chọn giải pháp" có nội dung "Xây dựng cơ chế giải quyết việc thi hành án trong trường hợp người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành án hoặc đang sự không thực hiện theo yêu cầu của cơ quan THADS... Có 02 phương án được đề xuất:

Phương án 1: Sửa đổi quy định về từ chối yêu cầu thi hành án (Điều 31 Luật THADS hiện hành) thành quy định về việc trả lại yêu cầu thi hành án. Theo đó, việc trả lại yêu cầu thi hành án sẽ được thực hiện ở bất kỳ thời điểm nào, từ ngay sau khi nhận được đơn (đơn không đủ điều kiện...) và trong quá trình tổ

chức thi hành án (việc thi hành án chưa có điều kiện thi hành hoặc đương sự không thực hiện theo yêu cầu của Chấp hành viên...).

Phương án 2. Bổ sung việc thi hành án là “việc thi hành án chưa có hoặc không có điều kiện thi hành” là một trong những căn cứ kết thúc việc thi hành án theo quy định tại Điều 52 Luật THADS 2008 (hiện nay Điều 52 quy định 02 căn cứ kết thúc việc thi hành án: đương sự đã thực hiện xong quyền, nghĩa vụ của mình và có quyết định đình chỉ thi hành án)”.

Đối với nội dung này, Cục THADS Cao Bằng thảo luận, nhất trí đề xuất xây dựng cơ chế trả lại yêu cầu thi hành án (phương án 1).

1.3 Tại mục 4.3.1. Giải pháp thực hiện chính sách: Đề nghị có quy định giới hạn số lần bán đấu giá tài sản trong trường hợp bán đấu giá không thành thì người được thi hành án phải nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, nếu họ không nhận thì có cơ chế xử lý phù hợp và có văn bản gửi cơ quan có thẩm quyền để ngăn chặn các giao dịch dân sự liên quan đến tài sản.

2. Về dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách

Tại mục 3.3.3 vai trò của Viện kiểm sát nhân dân có nội dung:

... Chấp hành viên báo cáo Thủ trưởng cơ quan về quyết định cưỡng chế. Trường hợp nhất trí, Thủ trưởng cơ quan THADS có văn bản đề nghị Viện kiểm sát cùng cấp cho ý kiến về việc cưỡng chế. Viện kiểm sát phải có ý kiến bằng văn bản trong thời hạn nhất định về: (1) nhất trí việc tổ chức cưỡng chế hoặc (2) chưa nhất trí, nêu rõ lý do và yêu cầu Chấp hành viên phải thực hiện một số yêu cầu, thủ tục, làm rõ một số nội dung có liên quan.

Sau khi thảo luận, Cục THADS tỉnh Cao Bằng không nhất trí với đề xuất “Quyết định cưỡng chế của Chấp hành viên phải được Viện kiểm sát nhân dân có ý kiến bằng văn bản nhất trí tổ chức cưỡng chế trước khi ban hành”, vì quy định như vậy sẽ làm mất đi sự chủ động của Chấp hành viên trong quá trình tổ chức thi hành án và kéo dài thời gian tổ chức thi hành án.

Các nội dung khác trong hồ sơ đề nghị xây dựng Luật, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng hoàn toàn nhất trí.

Trên đây là tổng hợp đóng góp ý kiến của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (báo cáo);
- Email: vtmv1tha@moj.gov.vn (tổng hợp)
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng (để biết, chỉ đạo);
- Lưu: VT, NV&TCTHA.

KÊ CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Chữ Thanh Hà

BÁO CÁO GÓP Ý

Dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi)

Kính gửi: Tổng cục Thi hành án dân sự

Thực hiện Công văn số 5380/BTP-TCTHADS ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp về góp ý đối với đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi), Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng báo cáo góp ý như sau:

I. Cục Thi hành án dân sự (THADS) thành phố Đà Nẵng thống nhất các Dự thảo:

1. Dự thảo Báo cáo tổng kết 14 năm thi hành Luật THADS.
2. Phụ lục kết quả rà soát tồn tại, hạn chế trong các quy định của Luật THADS.
3. Dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi) của Bộ Tư pháp gửi Chính phủ.
4. Dự thảo báo cáo đánh giá tác động của chính sách Luật THADS (sửa đổi).
5. Dự kiến đề cương chi tiết Luật THADS (sửa đổi).

II. Những vấn đề đề nghị bổ sung:

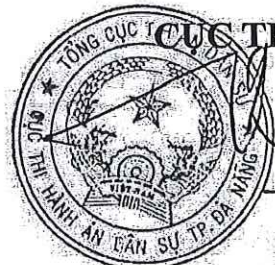
Góp ý đối với Dự kiến đề cương chi tiết Luật THADS (sửa đổi).

1. Tại Điều 52 Luật THADS hiện hành đề nghị bổ sung khoản thi hành án thuộc trường hợp theo đơn yêu cầu nhưng đã hết thời hạn yêu cầu thi hành án mà đương sự không làm đơn yêu cầu thi hành án thì xác định kết thúc việc thi hành án.
2. Đề nghị tách khoản 4 Điều 96 Luật THADS hiện hành thành điều luật riêng để quy định chi tiết về thủ tục kê biên, xử lý tài sản để thi hành án là tàu bay, tàu biển.
3. Tại Điều 178 Luật THADS hiện hành đề nghị bổ sung trách nhiệm của tổ chức hành nghề công chứng trong thi hành án dân sự.

Trên đây là góp ý của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng, kính báo cáo Tổng cục Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Như trên (đề b/cáo);
- Lưu: VT.



CỤC TRƯỞNG

Trần Phước Thu

Số: 1564/CV-CTHADS
V/v góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật THADS (sửa đổi)

Đắk Nông, ngày 17 tháng 11 năm 2013

Kính gửi: Tổng cục Thi hành án dân sự

Thực hiện Công văn số 5380/BTP-TCTHADS, ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi).

Sau khi triển khai, nghiên cứu, Cục Thi hành án dân sự (Cục THADS) tỉnh Đắk Nông thống nhất hồ sơ đề nghị sửa đổi Luật THADS do Bộ Tư pháp xây dựng, bên cạnh đó có một số ý kiến đóng góp như sau:

Hiện nay, Bộ Tư pháp là cơ quan được giao quản lý nhà nước về thi hành án hành chính trên phạm vi cả nước; các cơ quan THADS sự có trách nhiệm trực tiếp theo dõi việc thi hành án hành chính theo thẩm quyền.

Theo Đề cương chi tiết thì Bộ Tư pháp có dự kiến quy định một chương riêng (Chương XVII quy định về trình tự, thủ tục thi hành đối với phần dân sự trong bản án, quyết định về hành chính) là không cần thiết vì phần dân sự trong bản án hành chính được thực thi hành theo thủ tục chung như phần dân sự trong các bản án về hình sự, dân sự, lao động... cũng theo Đề cương thì Luật THADS sửa đổi có những quy định mới về theo dõi thi hành án hành chính nên cần thiết xem xét đặt tên cho luật sửa đổi từ Luật THADS thành Luật THADS, theo dõi THAHC.

Hiện nay, các cơ quan THADS đang thực hiện việc theo dõi thi hành án hành chính theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 1130/QĐ-TCTHADS ngày 16/10/2018 của Tổng cục THADS. Theo đó hiện nay, khi cơ quan THADS thông báo trách của người phải thi hành án là phải tiến hành thông báo cho các tổ chức, cá nhân có liên quan (theo nơi nhận của Quyết định hành chính) biết việc quyết định hành chính bị Tòa án tuyên hủy đã hết hiệu lực một phần hoặc toàn bộ kể từ thời điểm Bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành (theo điểm a, tiểu mục 1.2, Mục 2, Quy trình) thì thường nhận được phản hồi của người được thi hành án rằng nội dung này là quy trình nội bộ của cơ quan thi hành án, không phải văn bản quy phạm pháp luật nên người phải thi

hành án không có nghĩa vụ thực hiện. Vì vậy, cần nghiên cứu thể chế hóa một số quy định trong Quy trình thành văn bản pháp quy để thống nhất tổ chức thực hiện.

Cục THADS tỉnh Đắk Nông báo cáo đề Tổng cục THADS tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các phó Cục trưởng (để biết);
- Lưu: VT; PNV. (P.Đ.Văn)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

(Đã ký)

Phạm Đình Đạo

Đồng Nai, ngày 21 tháng 11 năm 2023

Số: 3217/CTHADS.NV

BÁO CÁO

V/v: Lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật thi hành án dân sự (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Văn bản số: 5380/BTP-TCTHADS ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Bộ Tư pháp về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật thi hành án dân sự (sửa đổi);

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai kính báo cáo như sau:

1. Nội dung các dự thảo:

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai đã tổ chức triển khai toàn bộ các nội dung của: Dự thảo báo cáo đánh giá tác động của chính sách Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi); Dự thảo báo cáo tổng kết 14 năm thi hành Luật thi hành án dân sự; Dự kiến đề cương chi tiết Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi); Phụ lục Kết quả rà soát, tồn tại hạn chế trong các quy định của Luật Thi hành án dân sự; Tờ trình đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (dự thảo) đến các Chi cục và các Phòng chuyên môn thuộc Cục.

Các ý kiến góp ý, về cơ bản thống nhất với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật thi hành án dân sự (sửa đổi), thống nhất các nội dung của: Dự thảo báo cáo đánh giá tác động của chính sách Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi); Dự thảo báo cáo tổng kết 14 năm thi hành Luật thi hành án dân sự; Dự kiến đề cương chi tiết Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi); Phụ lục Kết quả rà soát, tồn tại hạn chế trong các quy định của Luật Thi hành án dân sự; Tờ trình đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (dự thảo).

2. Ý kiến góp ý các dự thảo:

Qua triển khai góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi) trên tinh thần nội dung Điều 106 của Hiến pháp: “Bản án, Quyết định của Tòa án nhân dân có hiệu lực pháp luật phải được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng; cơ quan tổ chức, cá nhân hữu quan phải nghiêm chỉnh chấp hành”.

Trên cơ sở thực tiễn áp dụng Luật Thi hành án dân sự, trong quá trình tổ chức thi hành án, Cục THADS tỉnh Đồng Nai xét thấy cần sửa đổi, bổ sung của dự thảo những nội dung sau:

Một là:

- Qua gần 10 năm áp dụng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật THADS năm 2014, số việc xác minh định-kỳ đối với hồ sơ đã ra Quyết định việc chưa có điều

kiện thi hành đối với trường hợp án theo yêu cầu tồn từ năm này qua năm khác với số lượng lớn, các cơ quan thi hành án phải chi phí một khoản ngân sách không nhỏ về nhân lực, vật lực để theo dõi, xác minh định kỳ.

Việc xác minh định kỳ đối với hồ sơ đã ra Quyết định việc chưa có điều kiện thi hành đối với trường hợp án theo yêu cầu, qua thực tiễn cho thấy hầu như không có hiệu quả. Đa phần người phải thi hành án không có điều kiện thi hành án trở lại mà phát sinh chi phí, số lượng hồ sơ tồn đọng loại này ngày càng nhiều dù chuyển sang sổ theo dõi riêng nhưng bản chất vẫn là tồn chưa giải quyết.

- Theo quy định của Luật THADS năm 2008, sau khi ra quyết định trả lại đơn yêu cầu không làm mất đi hiệu lực của bản án, quyết định và quyền của đương sự, trách nhiệm của người được thi hành án phải theo dõi, phát hiện người phải thi hành án có tài sản, điều kiện thi hành án thì tiếp tục yêu cầu cơ quan THADS tổ chức thi hành án để đảm bảo quyền và lợi ích của mình.

Đề nghị bổ sung nội dung quy định về trả đơn yêu cầu thi hành án.

Hai là:

Theo quy định của Luật THADS sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật THADS năm 2014. Quy định tại Điều 35, cơ quan thi hành án cấp tỉnh có thẩm quyền thi hành phán quyết, quyết định của Trọng tài thương mại, quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh; Điều 56, quy định về thẩm quyền ủy thác thì cơ quan thi hành án cấp tỉnh ủy thác cho cơ quan thi hành án cấp tỉnh nơi khác các phán quyết, quyết định của Trọng tài thương mại, quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh.

Thực tế nhiều vụ việc liên quan quyết định của Trọng tài thương mại, quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh có số tiền thi hành án rất nhỏ, tính chất vụ việc đơn giản, nếu cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh có thể ủy thác thi hành án những vụ việc này cho cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện thi hành sẽ thuận lợi hơn.

Đề nghị sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 56 như sau: Bỏ quy định “ quyết của Trọng tài thương mại; quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh”.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai kính báo cáo Bộ Tư pháp kết quả thực hiện về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật thi hành án dân sự (sửa đổi)./.^{trv}

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục THADS (báo cáo);
- Lưu VT

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Trung

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 1151/CTHADS-VP
V/v góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật
THADS (sửa đổi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 20 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Tổng cục Thi hành án dân sự.

Thực hiện Công văn số 5380/BTP-TCTHADS ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi). Cục THADS tỉnh Đồng Tháp báo cáo kết quả như sau:

Sau khi nhận được dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi), gồm: (1) Tờ trình; (2) Báo cáo tổng kết; (3) Phụ lục vướng mắc của các điều luật; (4) Báo cáo đánh giá tác động chính sách; (5) Dự kiến đề cương (Kèm theo Công văn số 5380/BTP-TCTHADS ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp). Cục THADS đã ban hành Công văn số 1119/CTHADS-VP ngày 13/11/2023 để chỉ đạo, quán triệt các Phòng chuyên môn thuộc Cục và Chi cục THADS các huyện, thành phố tổ chức triển khai nghiên cứu, góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi) do Bộ Tư pháp xây dựng.

Qua nghiên cứu và tổng hợp kết quả góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi). Các cơ quan THADS tỉnh Đồng Tháp thống nhất đối với dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi) do Bộ Tư pháp xây dựng, không góp ý gì thêm.

Cục THADS tỉnh Đồng Tháp báo cáo đến Tổng cục THADS – Bộ Tư pháp
nắm, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó cục trưởng;
- Email: vnv1tha@moj.gov.vn;
- Lưu: VT, VP. ^v

CỤC TRƯỞNG



Người ký: Vũ Quang Hiện
Email:
hienvg.dtp@moj.gov.vn
Cơ quan: CỤC THI HÀNH
ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐỒNG
THÁP, TỔNG CỤC THI
HÀNH ÁN DÂN SỰ, BỘ
TƯ PHÁP

Vũ Quang Hiện

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH GIA LAI

Số: 1118/CTHADS-NV
Về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây
dựng Luật THADS (sửa đổi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 20 tháng 11 năm 2023

Kính gửi:

- Bộ Tư pháp.
- Tổng cục Thi hành án dân sự.

Thực hiện Công văn số 5380/BTP-TCTHADS ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi).

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi) gồm: (1) Tờ trình; (2) Báo cáo tổng kết; (3) Phụ lục vướng mắc của các điều luật; (4) Báo cáo đánh giá tác động chính sách; (5) Dự kiến đề cương, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai nhất trí với dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi).

Vậy, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai báo cáo Tổng cục Thi hành án dân sự chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó cục trưởng (để p/h);
- Lưu VT, Phòng NV&TCTHA.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Phan Đình Hưng

Số: 1255/BC-CTHADS

Hà Giang, ngày 11 tháng 11 năm 2023

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	
Số: 2089	ĐẾN
Ngày: 23/11	Chuyên: N.V.
Lưu hồ sơ số:	

BÁO CÁO

V/v tổng hợp ý kiến góp ý Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi)

Thực hiện Công văn số 5308/BTP-TCHADS ngày 06/11/2023 của Bộ tư pháp V/v lấy ý kiến góp ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi), về cơ bản Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang nhất trí với Hồ sơ đề nghị xây dựng luật THADS sửa đổi, ngoài ra có ý kiến tham gia cụ thể như sau:

I. Về nội dung Tờ trình đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) của Bộ Tư pháp

1. Về Bố cục: Nhất trí như dự thảo.

2. Về nội dung: Qua tổng hợp các ý kiến và báo cáo của các chi cục THADS trong tỉnh các ý kiến tham gia điều thống nhất về nội dung dự thảo Tờ trình đã tương đối rõ ràng. Tuy nhiên đề nghị xem xét bổ sung nội dung sau.

* Tiêu mục (8) thuộc phần Thứ ba của mục 2. Cơ sở thực tiễn đã nêu:

(8) Về các cơ quan khác trong THADS: Chưa xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cơ quan trong từng giai đoạn của quá trình tổ chức thi hành án; chưa quy định rõ về các loại chi phí phát sinh trong trường hợp Chấp hành viên xác minh thông tin về điều kiện thi hành án trong các vụ việc thi hành án chủ động; chưa xác định trách nhiệm đối với cá nhân, cơ quan khi không phối hợp, chậm phối hợp, cung cấp thông tin không đúng cho cơ quan THADS dẫn đến thiệt hại...

Đề nghị bổ sung như sau:

(8) Về các cơ quan khác trong THADS: Chưa xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cơ quan trong từng giai đoạn của quá trình tổ chức thi hành án; chưa quy định rõ về các loại chi phí phát sinh trong trường hợp Chấp hành viên xác minh thông tin về điều kiện thi hành án trong các vụ việc thi hành án chủ động; chưa xác định trách nhiệm đối với cá nhân, cơ quan khi không phối hợp, chậm phối hợp, cung cấp thông tin không đúng cho cơ quan THADS dẫn đến thiệt hại... chi phí tố tụng (tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ) khi Chấp hành viên yêu cầu Tòa án xác định phần sở hữu, sử dụng của người phải thi hành án trong khối tài sản chung luật chưa quy định rõ cho nên một số trường hợp Thẩm phán yêu cầu nộp tạm ứng chi phí thẩm định là chưa phù hợp với điều 75 Luật THADS, chưa phù hợp với luật Ngân sách khi Chấp hành viên thực thi công vụ.

II. Phụ lục kết quả rà soát tồn tại, hạn chế trong các quy định của pháp luật thi hành án dân sự:

Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang nhất trí với nội dung tồn tại, hạn chế đã nêu trong phụ lục. Tuy nhiên đề nghị xem xét bổ sung một số nội dung tồn tại hạn chế như sau:

1. Điều 6 Luật THADS có quy định về quyền Đương sự được thỏa thuận về việc thi hành án tại khoản 1 của Điều 6 là phù hợp với quy định của Bộ Luật dân sự. Xét về bản chất thì các bên đương sự có quyền thỏa thuận với nhau trong mọi giai đoạn THA, nhưng phải chịu trách nhiệm về thỏa thuận này thì mới đúng quy định về việc tự định đoạt, tự chịu trách nhiệm khi nó đã thỏa mãn điều kiện.

Tại khoản 2 quy định: “2. *Trường hợp đương sự không thực hiện đúng thỏa thuận thì có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành phần nghĩa vụ chưa được thi hành theo nội dung bản án, quyết định.*” Việc quy định như trên gây khó khăn và kéo dài thời gian thi hành án, vì trong quá trình tổ chức thi hành thì đương sự đề nghị được thỏa thuận về phương thức thực hiện nghĩa vụ THA ngay, nhưng sau một thời gian người được THA lại đến trình bày người phải THA không thực hiện thỏa thuận, họ lại tiếp tục được quyền yêu cầu. Do đó theo quy định tại khoản 2 thì Chấp hành viên tiếp tục phải tổ chức thi hành, nếu thời điểm này tài sản để đảm bảo việc THA mà bị đương sự cất giấu, tẩu tán thì sẽ trách nhiệm thuộc về ai.

Như vậy, với quy định như Điều 6 Luật THADS hiện nay thiếu tính ràng buộc trách nhiệm của người được THA trong việc “tự định đoạt và tự chịu trách nhiệm trong hoạt động THADS” chưa có cơ chế cụ thể để kết thúc việc thi hành án.

Đề xuất sửa đổi như sau: “*Điều 6. Thỏa thuận thi hành án*

Đương sự có quyền thỏa thuận về việc thi hành án và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung và kết quả thỏa thuận, nếu thỏa thuận đó không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, không được ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cơ quan tổ chức xã hội và của công dân.

Chấp hành viên có trách lập biên bản việc thỏa thuận về thi hành án, kết quả thỏa thuận để làm cơ sở cho việc giải quyết thi hành án theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp mà các bên đương sự thỏa thuận để thực hiện xong quyền và nghĩa vụ thì việc thi hành án được kết thúc.”; sau khi sửa thì Nghị định nên hướng dẫn **điều cấm**: (cấm việc thỏa thuận nhằm mục đích trì hoãn, trốn tránh nghĩa vụ, tẩu tán tài sản; ảnh hưởng đến quyền lợi của nhà nước và cơ quan, công dân...)

Bỏ khoản 2 Điều 6

2. Từ điều 7 đến điều 7b Luật chưa cụ thể hóa một số các nghĩa vụ của đương sự và người có liên quan. Chẳng hạn: Tại Điều 7 luật chưa người được THA cũng phải có trách nhiệm cung thông tin về điều kiện tài sản của người phải thi hành án để Chấp hành viên giải quyết vụ việc hoặc cung cấp cho Tòa án để chứng minh việc xác định quyền tài sản của người phải thi hành án khi Chấp hành viên hướng dẫn khởi kiện tại Tòa. Bởi vì do Luật không quy định cho nên giả sử họ biết họ cũng không cung cấp, hoặc cung cấp không kịp thời nhằm phó mặc trách nhiệm của Chấp hành viên, Phó mặc Thẩm phán. Đồng thời Luật cũng quy định rõ nếu không cung cấp thông tin, không chứng minh trước người có thẩm

quyền, hoặc cung cấp không kịp thời thì họ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, khi đó sẽ hạn chế khiếu nại vô cơ do xuất phát từ việc không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời. Tại Điều 7b chưa quy định về quyền được thỏa thuận của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mà trên thực tế học cũng là người có quyền định đoạt với khối tài sản chung.

Do từ điều 7 đến điều 7b Luật chưa cụ thể hóa chế tài về việc người được THA, người phải THA khi không thực hiện yêu cầu của CHV thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật (hậu quả pháp lý) cho nên nhiều trường hợp cố ý vắng mặt để trì hoãn kéo dài. Nếu có chế tài cụ thể thì mối quan hệ giữa người được thi hành án và người phải thi hành án sẽ gắn kết giữa quyền và nghĩa vụ để giải quyết THA được thuận lợi. Hoặc khi phát sinh người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thì người này cũng phải thực hiện nghiêm theo yêu cầu của CHV, nếu họ không chấp hành thì họ phải chịu rủi ro nếu có do họ tự từ bỏ quyền tham gia, quyền chứng minh trước CHV và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

*** Đề xuất:**

- Bổ sung thêm khoản 2 điều 7 Luật THADS đó là: “2. Người được thi hành án có các nghĩa vụ sau đây:

....

c) Có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu về điều kiện tài sản của người phải thi hành án một cách chính xác kịp thời để Chấp hành viên giải quyết vụ việc; có trách nhiệm cung cấp các thông tin giấy tờ tài liệu một cách chính xác kịp thời để chứng minh trước phiên tòa khi thực hiện Điều 74, 75 trong việc bảo vệ quyền lợi của mình theo quy định.

d) Chịu phí, chi phí thi hành án theo quy định của Luật này.

đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, không được lợi dụng quyền và nghĩa vụ để làm cản trở công tác thi hành án hoặc vi phạm các điều cấm của pháp luật.”

- Bổ sung thêm khoản 2 điều 7a Luật THADS đó là: “2. Người phải thi hành án có các nghĩa vụ sau đây:

....

đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn Luật quy định; không được lợi dụng quyền và nghĩa vụ để làm cản trở công tác thi hành án hoặc vi phạm các điều cấm của pháp luật

- Bổ sung thêm khoản 2 điều 7b Luật THADS đó là: “2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có nghĩa vụ sau đây:

a) Thực hiện nghiêm chỉnh các quyết định, yêu cầu của Chấp hành viên trong quá trình giải quyết thi hành án; thông báo cho cơ quan thi hành án dân sự khi có thay đổi về địa chỉ, nơi cư trú.

b) Có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu về điều kiện tài sản của người phải thi hành án một cách chính xác kịp thời để Chấp hành viên giải quyết vụ việc; có trách nhiệm cung cấp các thông tin giấy tờ tài liệu một cách chính xác kịp thời để chứng minh trước phiên tòa khi thực hiện Điều 74, 75 trong việc bảo vệ quyền lợi của mình theo quy định.

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn Luật quy định”

Việc sửa đổi bổ sung từ điều 7 đến điều 7b như trên để cụ thể hóa một số các nghĩa vụ của đương sự và người có liên quan. Đồng thời gắn trách nhiệm nếu họ cố tình không cung cấp thông tin, không chứng minh trước người có thẩm quyền, hoặc cung cấp không kịp thời thì họ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, nhằm hạn chế khiếu nại vô cơ do chính xuất phát từ việc không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời....như nội dung phân tích bất cập tại phần trên.

3. Vấn đề xác minh điều kiện thi hành án theo Điều 44 Luật THADS

Hoạt động của Chấp hành viên là hoạt động đặc thù trong tổ chức thi hành án, trực tiếp tác động đến tài sản, nhân thân của đương sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Trên thực tế, mỗi Chấp hành viên phải tổ chức thi hành án với số lượng công việc rất lớn, nhiều việc khó do một số vướng mắc đề cập tại các phần trên, cho nên trong quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên cũng phải chịu áp lực nhất định về thời hạn. Chẳng hạn: tại khoản 1 Điều 44 quy định “*Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hết thời hạn tự nguyện thi hành án mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì Chấp hành viên tiến hành xác minh*”, quy định này sẽ bắt cập khi Chấp hành viên đến tổng đạt Quyết định giấy báo nhưng lại không được xác minh, nếu xác minh thì vi phạm do chưa hết thời hạn tự nguyện. Nếu không xác minh thì không biết đương sự có điều kiện tài sản gì không, đương sự có biểu hiện tẩu tán không?... Trong khi đó xét về bản chất thì xác minh chưa ảnh hưởng gì đến người phải THA, lại biết được thái độ của đương sự; bên cạnh đó Điều 45 luật còn quy định Chấp hành viên có thể cưỡng chế ngay nếu đương sự có dấu hiệu tẩu tán tài sản; ngoài ra luật còn quy định rất rõ: trước khi kê biên tài sản thì Chấp hành viên phải tiến hành xác minh... Theo quy định tại khoản 1 của điều 44 là bắt cập, tạo áp lực rủi ro cho Chấp hành viên (nếu không may đương sự tẩu tán tài sản). Trên thực tế trong thời buổi công nghệ số hiện nay chỉ cần một phút đương sự cũng có thể rút hết tiền trong tài khoản Ngân hàng kho bạc, đặc biệt là tại địa bàn miền núi thì còn gây tổn kém lãng phí NSNN.

Mặt khác khi đương sự và người có liên quan đang quản lý tiền, tài sản của người phải THA nhưng cố tình không hợp tác, không thực hiện yêu cầu của Chấp hành viên thì chưa có chế tài xử lý (ví dụ khi đi xác minh nhà đất nhưng bị khóa cửa, không hợp tác...)

* **Đề xuất**” Cần sửa đổi bổ sung khoản 1 điều 44 luật THADS đó là: “*1. Trong thời hạn **chậm nhất không quá 10 ngày**, kể từ ngày hết thời hạn tự nguyện thi hành án mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì Chấp hành viên tiến hành xác minh; trường hợp **phải tiến hành xác minh ngay khi thi hành quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, hoặc đương sự có dấu hiệu tẩu tán.***

Người phải thi hành án phải kê khai trung thực, cung cấp đầy đủ thông tin về tài sản, thu nhập, điều kiện thi hành án với cơ quan thi hành án dân sự và phải chịu trách nhiệm về việc kê khai của mình.

Khi xác minh Chấp hành viên có quyền yêu cầu người phải THA, ngược được THA, người có quyền lợi liên quan và các cá nhân, cơ quan tổ chức phối hợp cung cấp thông tin tài liệu nếu có.

Trường hợp đương sự, người liên quan cản trở xác minh, hoặc xác minh nhà, đất, đồ vật bị khóa, bị gói...thì Chấp hành viên yêu cầu cơ quan Công an, chính quyền địa phương phối hợp lập biên bản để tiến hành mở gói, mở khóa, phá khóa...để xác minh, mọi chi phí do người phải THA chịu” Việc sửa đổi bổ sung này vừa đảm bảo tính linh hoạt khi đi tổng đạt quyết định giấy báo, rút ngắn quy trình và thời gian, nhưng cũng đồng thời không gây áp lực thời gian cho Chấp hành viên vì họ có tổng cộng 20 ngày, đồng thời khắc phục được các bất cập đã phân tích ở các phần trên.

4. Việc áp dụng biện pháp phong tỏa tài khoản theo Điều 67 Luật THADS

Cơ chế kiểm soát việc áp dụng biện pháp phong tỏa tài khoản, cưỡng chế khấu trừ tiền trong tài khoản của Chấp hành viên chưa chặt chẽ, đảm bảo (còn nhiều sơ hở bất cập), Luật đang quy định Chấp hành viên chỉ được phong tỏa số tiền có trong tài khoản của đương sự để thực hiện khấu trừ hoặc chấm dứt trong thời hạn 10 ngày. Như vậy sau khi chấm dứt thì Ngân hàng sẽ rất khó kiểm soát để thông báo cho Chấp hành viên, trong khi tiền vẫn vào tài khoản, khi đó đương sự có thể rút bất cứ lúc nào. Luật cần quy định cho phép CHV ra Quyết định phong tỏa đầu ra đối với tài khoản của đương sự tương ứng với nghĩa vụ THA sẽ thuận lợi cho CHV không phải xác minh và ra nhiều quyết định quy định như hiện nay, rút ngắn nhiều công đoạn và đảm bảo quyền lợi của người được THA.

Ngoài ra, cần có quy định chỉ cần phong tỏa số tiền cụ thể trong tài khoản của đương sự khi số tiền đó đủ để thi hành án, quy định như vậy chấp hành viên không cần ban hành quyết định chấm dứt việc phong tỏa.(Thực tế đã áp dụng).

* Đề xuất: Cần sửa đổi bổ sung khoản 2 điều 67 luật THADS đó là: **“2. Quyết định phong tỏa tài khoản, Quyết định phong tỏa tiền trong tài khoản, Chấp hành viên phải ghi rõ số tài khoản bị phong tỏa hoặc số tiền phải phong tỏa để đảm bảo cho việc thi hành án cho đến khi thực hiện xong theo quyết định thi hành án. Đối với Quyết định phong tỏa tài sản ở nơi gửi giữ phải xác định rõ số tiền, tài sản bị phong tỏa. Chấp hành viên phải giao quyết định phong tỏa cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đang quản lý tài khoản, tài sản của người phải thi hành án.”** Việc sửa đổi bổ sung này sẽ thuận lợi cho Chấp hành viên vì đây là hình thức phong tỏa đầu ra đến khi đủ nghĩa vụ THA và số tiền cần phải thi hành.

5. Hiện tại Luật Đấu giá tài sản chưa có quy định riêng về bán đấu giá đối với tài sản thi hành án, một số quy định còn chưa thực sự phù hợp với việc bán đấu giá tài sản để thi hành án. Đề nghị sửa đổi Luật Đấu giá tài sản theo hướng đặc thù cần có cơ chế, thủ tục, trình tự cụ thể đối với loại tài sản này.

6. Tại khoản 1 Điều 74 LTHADS chưa xác định người được thi hành án là trung tâm của hoạt động THADS bởi vì nếu họ không thực hiện thì Chấp hành viên phải thực hiện thay cho họ là chưa phù hợp với bản chất quan hệ dân sự; không thể hiện tính trách nhiệm của người được thi hành án trong hoạt động THADS. Từ quy định này dẫn đến người được THA lợi dụng cố tình không thực hiện kéo dài quá trình tổ chức thi hành án hoặc tăng trách nhiệm, áp lực, khó khăn cho Chấp hành viên bởi khi yêu cầu Tòa án xác định phần sở hữu, sử dụng tài sản của người phải thi hành án trong khối tài sản chung Chấp hành viên sẽ phải là người cung cấp giấy tờ pháp lý cũng như các chứng cứ khác liên quan đến tài sản cho Tòa án; tham gia các hoạt động tố tụng theo yêu cầu của Tòa án theo quy định của pháp luật về tố

tụng dân sự; phải nộp các chi phí liên quan trong quá trình tố tụng như: phí thẩm định giá, trung cầu giám định... Như vậy, một số quy định xác định là quyền của đương sự là chưa phù hợp, bởi lẽ, khi là quyền thì đương sự có thể thực hiện, có thể không thực hiện; tuy nhiên, nếu xác định là nghĩa vụ buộc đương sự phải thực hiện, nếu không thực hiện có chế tài tương ứng điều chỉnh sẽ ràng buộc được trách nhiệm của đương sự trong quá trình tố chức thi hành án. Đặc biệt phải gắn trách nhiệm của người được THA để họ có trách nhiệm bảo vệ quyền lợi của mình trước phiên Tòa khi gặp tình huống Tòa cũng ghi nhận sự thỏa thuận quyền phân chia để ra Quyết định xác định gây bất lợi cho người được THA. Chấp hành viên chỉ nên tham gia với tư cách là người liên quan hoặc cơ quan liên quan, trừ trường hợp yêu cầu Tòa xác định để giải quyết án chủ động thi hành cho Ngân sách Nhà nước.

Cần sửa đổi bổ sung khoản 1 điều 74 luật THADS như sau: **“Điều 74. Xác định, phân chia, xử lý tài sản chung để thi hành án”⁵¹**

1. Căn cứ kết quả xác minh và các quy định của pháp luật liên quan Chấp hành viên xác định: Đối với tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng chung của vợ, chồng thì Chấp hành viên xác định phần sở hữu của vợ, chồng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình và thông báo cho vợ, chồng biết.

Đối với tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng đất chung của hộ gia đình thì Chấp hành viên xác định phần sở hữu, sử dụng theo số lượng thành viên của hộ gia đình tại thời điểm xác lập quyền sở hữu tài sản, thời điểm được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, nhận chuyển quyền sử dụng đất. Chấp hành viên thông báo kết quả xác định phần sở hữu, sử dụng cho các thành viên trong hộ gia đình biết.

Trường hợp vợ hoặc chồng hoặc các thành viên hộ gia đình không đồng ý với việc xác định của Chấp hành viên thì có quyền yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày được thông báo hợp lệ. Hết thời hạn này mà không có người khởi kiện thì Chấp hành viên tiến hành kê biên, xử lý tài sản và trả lại cho vợ hoặc chồng hoặc các thành viên hộ gia đình giá trị phần tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của họ.

2. Trường hợp chưa xác định được phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung để thi hành án thì Chấp hành viên phải thông báo cho người phải thi hành án và những người có quyền sở hữu chung đối với tài sản, quyền sử dụng đất biết để họ tự thỏa thuận phân chia tài sản chung có sự đồng ý tham gia của người được thi hành án, có sự chứng kiến của chính quyền địa phương. Hoặc các bên đương sự, người có quyền sở hữu chung đối với tài sản, quyền sử dụng đất có thể yêu cầu Tòa án giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Hết thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo mà các bên không có thỏa thuận hoặc thỏa thuận vi phạm quy định tại Điều 6 của Luật này hoặc thỏa thuận không được và không yêu cầu Tòa án giải quyết thì Chấp hành viên thông báo cho người được thi hành án trong thời hạn 10 ngày có trách nhiệm yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung theo thủ tục tố tụng dân sự. Trừ trường hợp án chủ động thì Chấp hành viên có công văn yêu cầu Tòa xác định. Khi nhận được đơn yêu cầu của người được thi hành án hoặc công


văn yêu cầu của Chấp hành viên có kèm theo tài liệu thì Tòa án thụ lý để xác định theo quy định của pháp luật.

Chấp hành viên xử lý tài sản theo quyết định của Tòa án.”

Như vậy, sau khi bổ sung khoản 1 tại phần đầu và sửa khoản 1 thành khoản 2; nội dung khoản 2 và khoản 3 cũ giữ nguyên thì điều 74 sẽ có 4 khoản. Việc sửa đổi bổ sung này phù hợp với thực tiễn, tháo gỡ vướng mắc tại các phần phân tích trên.

Trên đây Báo cáo ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang./.

Nơi nhận:

- Tổng cục THADS (để b/c);
- UBND tỉnh Hà Giang (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Phó cục trưởng (02);
- Lưu: VT, NV. 

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Thu Huyền



Số: 1339/CTHADS-NV

Hà Nam, ngày 17 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tư pháp (Tổng cục Thi hành án dân sự)

Thực hiện Công văn số 5380/BTP-TCTHADS ngày 06/11/2023 của Bộ Tư pháp (Tổng cục Thi hành án dân sự) về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu, triển khai đến các đơn vị liên quan, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam có ý kiến như sau:

Về cơ bản nhất trí với các nội dung Bộ Tư pháp đã tổng hợp, nghiên cứu và xây dựng dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi) gồm: (1) Tờ trình; (2) Báo cáo tổng kết; (3) Phụ lục vướng mắc của các điều luật; (4) Báo cáo đánh giá tác động chính sách; (5) Dự kiến đề cương. Và có một số ý kiến góp ý cụ thể như sau:

1. Tờ trình: Nhất trí với Dự thảo tờ trình của Bộ Tư pháp.

2. Báo cáo tổng kết: Báo cáo tổng kết 14 năm thi hành Luật Thi hành án dân sự đánh giá toàn diện những kết quả đã đạt được trong quá trình triển khai, tổ chức thi hành Luật thi hành án dân sự. Bên cạnh đó tổng hợp những điểm bất cập, tồn tại, hạn chế trong thực tiễn tổ chức thi hành; đặc biệt là còn thiếu một số vấn đề chưa được quy định hoặc chưa quy định đầy đủ, rõ ràng trong Luật dẫn đến quá trình tổ chức thi hành án của các cơ quan thi hành án dân sự địa phương gặp nhiều khó khăn, lúng túng.

3. Phụ lục vướng mắc của các điều luật:

Thứ nhất: Điều 74 Luật THADS quy định về: Xác định, phân chia, xử lý tài sản chung để thi hành án.

"1. Trường hợp chưa xác định được phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung để thi hành án thì Chấp hành viên phải thông báo cho người phải thi hành án và những người có quyền sở hữu chung đối với tài sản, quyền sử dụng đất biết để họ tự thỏa thuận phân chia tài sản chung hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Hết thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo mà các bên không có thỏa thuận hoặc thỏa thuận vi phạm quy định tại Điều 6 của Luật này hoặc thỏa thuận không được và không yêu cầu Tòa án giải quyết thì Chấp hành viên thông báo cho người được thi hành án có quyền yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung theo thủ tục tố tụng dân sự.

Hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo mà người được thi hành án không yêu cầu Tòa án giải quyết thì Chấp hành viên yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung theo thủ tục tố tụng dân sự. Chấp hành viên xử lý tài sản theo quyết định của Tòa án”.

Tại điểm Khoản 2 Điều 24 Nghị định 62 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 33 quy định: “b) Trường hợp chưa xác định được phần quyền của người phải thi hành án thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 74 Luật Thi hành án dân sự, trừ trường hợp quy định tại Điểm c Khoản này;

c) Đối với tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng chung của vợ, chồng thì Chấp hành viên xác định phần sở hữu của vợ, chồng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình và thông báo cho vợ, chồng biết.

Đối với tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng đất chung của hộ gia đình thì Chấp hành viên xác định phần sở hữu, sử dụng theo số lượng thành viên của hộ gia đình tại thời điểm xác lập quyền sở hữu tài sản, thời điểm được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, nhận chuyển quyền sử dụng đất. Chấp hành viên thông báo kết quả xác định phần sở hữu, sử dụng cho các thành viên trong hộ gia đình biết”.

Luật THADS quy định Chấp hành viên xử lý tài sản theo quyết định của Tòa án. Theo Nghị định 62/NĐ-CP Chấp hành viên có quyền xác định phần sở hữu của vợ, chồng, của hộ gia đình theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình. Do quy định chưa thống nhất giữa Luật và Nghị định dẫn đến cách hiểu khác nhau nên một số đơn vị Tòa án không thụ lý việc phân chia tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng trong khối tài sản chung của vợ, chồng, hộ gia đình với lý do việc xác định phân chia theo nội dung trên thuộc trách nhiệm của Chấp hành viên.

Thứ hai: Cần quy định thêm: Ngoài quy định ủy thác xác minh thì bổ sung quy định ủy thác thông báo, niêm yết thi hành án để giải quyết linh hoạt đối với